TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-HNGĐ	*Bảo Thắngi, ngày 02 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật và chấm dứt quan hệ vợ chồng"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lìn Thị Lài.

***Thư ký phiên họp*:** Bà Hà Thị Thanh Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp*:** Bà Nguyễn Thanh Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc "Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật và chấm dứt quan hệ vợ chồng" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2022/QĐST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T

Địa chỉ: Thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Hạnh - Chúc vụ: Chủ tịch

Vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Người liên quan:

+ Anh Lê Xuân Thìn, sinh ngày 20/5/1988.

Địa chỉ: Thôn An Trà, xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

Vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

+ Chị Lương Thị Thu Thủy, sinh ngày 26/11/1992.

Địa chỉ: Tổ 30, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 13/4/2023 và quá trình Toà án giải quyết việc dân sự; người yêu cầu giải quyết việc dân sự Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T trình bày:

Chị Lương Thị Thu Thủy, sinh ngày 26/11/1992 (theo trích lục cải chính hộ tịch từ 12/5/1991 thành 26/11/1992) và anh Lê Xuân Thìn, sinh ngày 20/5/1988 đăng ký kết hôn số 26, quyển số 01/2009 ngày 01/7/2009, tại UBND xã Sơn Hà,

huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Khi kết hôn chị Lương Thị Thu Thủy đã vi phạm điều kiện kết hôn: Chưa đủ độ tuổi kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai hủy thời gian đăng ký kết hôn trái pháp luật giữa chị Lương Thị Thu Thủy và anh Lê Xuân Thìn, để làm căn cứ cho cơ quan đăng ký hộ tịch cải chính thông tin của chị Lương Thị Thu Thủy theo quy định.

Tại đơn yêu cầu và bản tự khai của anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy đều trình bày: Anh chị kết hôn ngày 01/7/2009, tại UBND xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Khi kết hôn chị Lương Thị Thu Thủy đã vi phạm điều kiện kết hôn. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống không hợp nhau nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2010 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy đề nghị Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Về hôn nhân: Hủy việc kết hôn được cấp ngày 01/7/2009 tại UBND xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng.

Đến nay anh chị chung sống không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân với nhau từ đầu năm 2010 đến nay nên khi Tòa án hủy hôn nhân thì anh chị cũng đề nghị Toà án tuyên bố anh chị chấm dứt quan hệ vợ chồng.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy có một người con chung là cháu Lê Nam Khánh, sinh ngày 25/4/2010. Khi hủy kết hôn trái pháp luật và Tòa án tuyên bố anh chị chấm dứt quan hệ vợ chồng thì anh Thìn và chị Thủy thỏa thuận như sau: Chị Lương Thị Thu Thủy trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Lê Nam Khánh. Anh Lê Xuân Thìn có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Khánh 1.500.000đồng cho đến khi cháu Khánh đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy đều không yêu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về quyền yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật: Anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy kết hôn ngày 01/7/2009 tại UBND xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Việc kết hôn của chị Thủy đã vi phạm điều kiện kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T; anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy có quyền yêu cầu huỷ hôn nhân trái pháp luật giữa anh chị.

1.2. Về thẩm quyền giải quyết:

Anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng là nơi cư trú của anh Lê Xuân Thìn khi đăng ký kết hôn, căn cứ vào nơi cư trú của anh Thìn thì Uỷ ban nhân dân xã

Sơn Hà, huyện Bảo Thắng đăng ký kết hôn là phù hợp với quy định tại Điều 12 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 quy định về thẩm quyền đăng ký kết hôn là Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú của một trong hai bên kết hôn là cơ quan đăng ký kết hôn như vậy việc đăng ký kết hôn đúng tại cơ quan có thẩm quyền.

Nay Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T; chị Lương Thị Thu Thủy; anh Lê Xuân Thìn cùng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh chị nên Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng thụ lý giải quyết yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật theo quy định tại khoản 6 Điều 3 và Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình;

1.3. Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T; anh Lê Xuân Thìn, chị Lương Thị Thu Thủy có đơn đề nghị Toà án giải quyết việc dân sự vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án giải quyết việc dân sự vắng mặt những người yêu cầu giải quyết việc dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu Toà án giải quyết:

Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T; anh Lê Xuân Thìn, chị Lương Thị Thu Thủy cho rằng khi đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Sơn Hà, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai vào ngày 01/7/2009, thời điểm đăng ký kết hôn chị Lương Thị Thu Thủy mới 18 năm 7 tháng 05 ngày tuổi, vi phạm điều kiện kết hôn về độ tuổi kết hôn đối với bên nữ, được quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Nay Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T và anh Lê Xuân Thìn, chị Lương Thị Thu Thủy yêu cầu Tòa án huỷ hôn nhân trái pháp luật và chấm dứt quan hệ vợ chồng.

Xét thấy tại giấy khai sinh của của chị Lương Thị Thu Thủy đăng ký ngày 18/02/1993 và căn cước công dân của chị Lương Thị Thu Thủy ngày 03/7/2021 thì ngày tháng năm sinh của chị Lương Thị Thu Thủy 26/11/1992. Như vậy, chị Lương Thị Thu Thủy sinh ngày 26/11/1992 là có căn cứ. Đối chiếu với giấy đăng ký kết hôn của anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy theo giấy đăng ký kết hôn số 26 ngày 01/7/2009 do Uỷ ban nhân dân xã Sơn Hà cấp thì chị Lương Thị thu Thủy thời điểm đăng ký kết hôn mới 16 năm 07 tháng 05 ngày tuổi.

Như vậy việc kết hôn của anh chị đã vi phạm điều kiện kết hôn được quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Nay Hội luên hiệp phụ nữ huyện Bảo Thắng; anh Thìn, chị Thủy đều yêu cầu huỷ kết hôn trái pháp luật, xét thấy yêu cầu của Hội liên hiệp phụ nữ và anh Thìn, chị Thủy chị là phù hợp. Căn cứ vào khoản 1,2 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, khoản 1 Điều 10, Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, điểm b khoản 2, khoản 4 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT - TANDTC- VKSNDTC- BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Cần chấp nhận hủy việc kết hôn trái pháp luật của Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T và anh Lê Xuân Thìn, chị Lương Thị Thu Thủy.

[3] Về hậu quả của việc huỷ hôn nhân trái pháp luật: Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, anh Thìn và chị Thủy đều xác nhận vợ chồng phát sinh mâu thuẫn

và đã sống ly thân với nhau từ năm 2010 đến nay, không quan tâm gì đến nhau nữa, nay anh chị đều có yêu cầu khi việc kết hôn trái pháp luật bị huỷ đề nghị Toà án tuyên bố chấm dứt quan hệ vợ chồng. Xét thấy yêu cầu của anh chị là phù hợp, căn cứ khoản 1 Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 khi việc kết hôn trái pháp luật bị hủy thì anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy phải chấm dứt quan hệ vợ chồng.

[4] Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy có một con chung là cháu Lê Nam Khánh, sinh ngày 26//4/2010. Khi hủy kết hôn trái pháp luật và Tòa án tuyên bố anh chị chấm dứt quan hệ vợ chồng thì anh Thìn và chị Thủy thỏa thuận như sau: Chị Lương Thị Thu Thủy trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Lê Nam Khánh, anh Lê Xuân Thìn có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Khánh 1.500.000đồng/tháng cho đến khi cháu Khánh đủ 18 tuổi.

Như vậy sự thoả thuận của anh chị là phù hợp với nguyện vọng của cháu Khánh, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, công nhận sự thoả thuận của anh chị về con là phù hợp với khoản 2 Điều 12; khoản 1,2 Điều 81; khoản 1,3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy thỏa thuận để anh Thìn chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 3 Điều 10, Điều 11 và khoản 1, 2 Điều 12; khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 40; Điều 149; khoản 2 Điều 367; Điều 369; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T. Anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy.

Tuyên bố: Huỷ kết hôn trái pháp luật giữa anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy.

Hậu quả pháp lý của việc hủy hôn nhân trái pháp luật: Anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy phải chấm dứt quan hệ vợ chồng.

2. Về con chung: Công nhận sự thoả thuận của anh Lê Xuân Thìn và chị Lương Thị Thu Thủy như sau: Chị Lương Thị Thu Thủy trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Lê Nam Khánh, anh Lê Xuân Thìn có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Khánh 1.500.000đồng/tháng cho đến khi cháu Khánh đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Hội liên hiệp phụ nữ huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai không phải chịu tiền lệ phí việc dân sự.

Anh Lê Xuân Thìn phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

4. Người yêu cầu và người liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự (01)
- Người liên quan (02)
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã Sơn Hà;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lìn Thị Lài